

TRẦN ANH THÁI - TRƯỜNG CA TỪ 1990 ĐẾN NAY VÀ SỰ CÁCH TÂN VỀ GIỌNG ĐIỀU

ThS. NGUYỄN THU HƯƠNG*

1. Thể loại trường ca xuất hiện khá sớm trong văn học thế giới. Ở nước ta, trường ca hiện đại được khởi nguồn từ thơ Mới với *Tiếng địch sông Ô* (1935) của Huy Thông, rồi tiếp tục trong bối cảnh lịch sử mới với *Ngọn quốc kì* (1945), *Hội nghị non sông* (1946) của Xuân Diệu. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mĩ, trường ca dường như chiếm được một vị trí khá đặc biệt trong đời sống văn học và có những tác phẩm nổi bật: *Từ đêm 19* (Khuông Hữu Dụng, 1951), *Tiếng hát trên địa ngục Côn Đảo* (Phùng Quán, 1955), *Bài ca chim Chơ-rao* (Thu Bồn, 1964), *Trường ca Nguyễn Văn Trỗi* (Lê Anh Xuân, 1968), *Mặt đường khát vọng* (Nguyễn Khoa Điềm, 1974),... Từ sau năm 1975, trường ca phát triển rầm rộ về số lượng, đặc sắc về chất lượng: *Người anh hùng đất Hoan Châu* (Võ Văn Trực, 1976), *Ba dan khát* (Thu Bồn, 1977), *Những người đi tới biển* (Thanh Thảo, 1977), *Mặt trời trong lòng đất* (Trần Mạnh Hảo, 1977), *Ở làng Phước Hậu* (Trần Vũ Mai, 1978), *Đường tới Thành phố* (Hữu Thịnh, 1979), *Trường ca sư đoàn* (Nguyễn Đức Mậu, 1980). Sau gần chục năm vắng bóng, từ những năm 90 trở đi, có thể nói là "sự bùng nổ trở lại" của trường ca: *Bão và sau bão* (Nguyễn Đức Mậu, 1994), *Điệp khúc vô danh và Sông núi trên vai* (Anh Ngọc, 1995), *Gọi nhau qua vách núi* (Thị Hoàng, 1995), *Trường ca biển* (Hữu Thịnh, 1996), *Nhịp điệu châu thổ mới* (Nguyễn Quang Thiều, 1997), *Trầm tích* (Hoàng Trần Cương, 1997), *Lửa mùa hong áo* (Lê Thị Mây, 2003), *Hơi thở rừng hổi* (Vương Trọng, 2004), *Trường ca Điện Biên Phủ* (Trần Mạnh Hảo, 2004), *Mở bàn tay gặp núi* (Nguyễn Đức Mậu, 2007),...

Trong sự nở rộ đặc biệt của thể loại cùng nhiều cây bút mà tên tuổi đã trở nên gắn gũi với công chúng đó, Trần Anh Thái xuất hiện bằng một cung cách riêng với bộ ba trường ca: *Đổ bóng xuống mặt trời* (1999), *Trên đường* (2004), *Ngày đang mở sáng* (2007) và lập tức gây một tiếng vang lớn. Ông được coi là "người có duyên với trường ca", người "tháo gỡ bế tắc cho trường ca trong thế kỉ XX, khai mở một hướng đi cho trường ca thế kỉ XXI" (1). Có thể nói,

Trần Anh Thái là người góp phần tạo một chuyển động mới cho thể loại bằng những tìm tòi, cách tân táo bạo trên nhiều bình diện. Với mong muốn góp một cái nhìn về thể loại trường ca - thể loại đã được đưa vào giảng dạy trong chương trình ngữ văn phổ thông từ lâu, bài viết tập trung khảo sát một trong những yếu tố nổi trội làm nên nét đặc sắc riêng biệt trong trường ca Trần Anh Thái: sự đổi mới về giọng điệu.

2. Giọng điệu trong thơ là cảm xúc, thái độ, cách nhìn, cách cảm thụ của tác giả. Trong thơ trữ tình, chủ thể phát ngôn thường xuất hiện ở ba tư thế chính: trực tiếp, hoặc thông qua nhân vật trữ tình hoặc ẩn sau cách miêu tả, tái hiện. Giọng điệu của chủ thể còn được thể hiện qua lời văn nghệ thuật và cách tổ chức ngữ lưu trong tác phẩm. Có thể tìm hiểu giọng điệu nhà văn ở các cấp độ: câu thơ, khổ thơ, văn bản thơ.

Giọng điệu trong thơ trữ tình thể hiện lập trường của tác giả qua các cách xưng hô, điểm nhìn trữ tình, tư thế trữ tình. Các đại từ nhân xưng, các hô ngữ vừa gọi lên vị thế người nói vừa thể hiện trạng thái, cảm xúc và giọng điệu. Giọng điệu: dài, ngắn, mềm mại, trúc trắc, gập ghềnh, khúc khuỷu... tạo ra câu thơ, đoạn thơ và tác phẩm thơ. Trần Đăng Suyên cho rằng: "Giọng điệu của tác phẩm, ở một mức độ nào đó phụ thuộc vào đặc điểm đối tượng được miêu tả cũng như cách cảm nhận về chúng của nhà văn. Song, về cơ bản giọng điệu bộc lộ tình cảm chủ quan của nhà văn, thái độ và cách đánh giá của nhà văn đối với con người và những hiện tượng được miêu tả" (2). Tạ Duy Anh thì phân tích giọng điệu từ góc độ khác: "Giọng điệu - theo tôi - không chỉ là cách gieo vần, ngắt nhịp, tạo âm thanh cho câu thơ mà yếu tố chính có lẽ vẫn là cái hồn, cái cá tính của thi sĩ thấm trong từng câu chữ. Nói một cách khác đi, giọng điệu không phải mang tính chất thuần túy. Nếu chỉ thuần túy hình thức thì có thể lập trình được và như vậy sao đọc lên nhận ngay ra nó chắc chắn của người này, chứ không thể là người nào khác vào đấy" (3).

Nhiều ý kiến các nhà nghiên cứu về giọng điệu

* Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái - Quảng Ninh

đều thống nhất: khảo sát giọng điệu thơ phải chú ý đặc điểm phong cách nhà thơ, môi trường sống, cách thức trữ tình, cái tôi trữ tình, thói quen của nhà thơ, "mỗi nhà thơ có khuynh hướng sử dụng một trường ngữ riêng". Khảo sát, phân tích giọng điệu thơ phải chú ý đến giọng điệu của thời đại (chi phối và định hình tư thế cảm thụ, kiểu giao tiếp, loại giọng điệu; giọng điệu thời đại cũng chi phối hệ thống hình tượng, biểu tượng mà nó thường sử dụng trong sáng tác). Ngược lại, giọng điệu nhà thơ tạo nên sự phong phú, đa dạng cho giọng điệu thời đại.

Tóm lại, giọng điệu là một trong yếu tố quan trọng hàng đầu của nhà thơ, là "hồn cốt", "thần thái", "xương sống" của tác phẩm văn học, tạo nên phong cách nghệ thuật, sự độc đáo của nhà văn. Bởi vậy, "giọng điệu là một trong những phương diện cơ bản để khám phá thế giới nghệ thuật trong tác phẩm, nhận diện và đánh giá tài năng, cá tính sáng tạo và phong cách của nhà văn" (4).

3. Ở trường ca, giọng điệu từ lâu là một yếu tố gắn như được mặc định: hùng tráng, hào sảng. Quan niệm này trong nhiều năm đã làm "đông cứng" trường ca, chi phối và gò trường ca vào một đường ray vận động ít thay đổi. Đối với trường ca, Trần Anh Thái là người đến muộn và vì thế anh đã xác định cho mình sứ mệnh của người làm mới. Các nỗ lực làm mới giọng điệu trường ca ở Trần Anh Thái có thể hình dung mấy nét chính sau:

1) "**Lạ hoá**" giọng điệu trường ca truyền thống bằng bản lĩnh sáng tạo táo bạo và cảm quan hiện thực độc đáo. Ca ngợi là "một đặc trưng của trường ca" (Mai Bá Ân). Nó thể hiện từ nguồn gốc của thể loại: Trường ca vốn còn được gọi là anh hùng ca. Tâm vóc lớn lao của dân tộc ta trong sự nghiệp dựng nước, bảo vệ Tổ quốc... đã tạo âm hưởng ca ngợi, hào sảng cho trường ca.

Nếu như trường ca trước 1990 ca ngợi đất nước, nhân dân với âm hưởng "hào hùng, tràn đầy niềm tin và tinh thần lạc quan trong sáng" thì giọng điệu ca ngợi Tổ quốc, đất nước, nhân dân trong ba trường ca của Trần Anh Thái rất cụ thể với nhiều nét riêng. Đó là xu hướng tạo ra các biểu tượng mới. Vẫn thấy trong trường ca của ông giọng điệu sảng khoái, hào hùng nhưng là chất giọng hào hùng gân guốc và khắc bạc, chất sảng khoái có tiết chế và lắng sâu. Không ngẫu nhiên, trong trường ca Trần Anh Thái nhiều lần xuất hiện hình ảnh đoàn người lam lũ, gồm có đàn ông, đàn bà, trẻ con và cả tiếng tù và, có nắng, gió, mây ngàn, có biển hồ đầy chướng khí... Trong sự nghiệp khai hoang lấn biển, con người đã

tìm ra ba thứ vốn quý nhất của mình là: lửa, máu và hoa. Đó cũng là ba biểu tượng lặp đi lặp lại nhiều lần trong *Đổ bóng xuống mặt trời*. Trần Anh Thái ca ngợi lửa "*Lửa đju ngay cơ nhờ/Lửa xua cơn run rẩy/Lửa đậu đêm đêm bên bàn thờ tiên tổ/Lửa không bình yên/Lửa thấp lên trong mắt các vì sao/lửa lớn dần lên giữa bàn tiệc lớn của đất trời...*". Nhà thơ "sử dụng lửa như một cứu tinh, như một biểu tượng sinh sôi, khởi phát" (5). Máu là biểu tượng của sự sống, sự phát triển "*Cánh đồng mọc ra từ máu thịt ông bà... mùa màng máu chảy/Máu râm ran chạy dọc cánh đồng/Đất hoá vào máu thịt sinh sôi...*". Thật kì lạ! Máu lại thường sinh ra hoa... nhà thơ đã có ý thức không để máu (sự sống) đối lập với hoa, mà phát hiện ra cái trước là nguyên nhân của cái sau, còn cái sau tồn vinh ngưỡng mộ cái trước" (5).

Biểu tượng làng là biểu tượng của đất nước, của Tổ quốc. Lịch sử đất nước hàng ngàn năm chống xâm lược và chiến thắng xâm lược, có những thời kì "nước mất, nhà tan đời khổ thế", nhưng làng không mất, tồn tại với một dũng khí "*Làng nước biển tràn lưng che biển*", "*Nơi cho ánh sáng tìm về, cho mặt trời nương tựa*". Làng nước biển có sức sống diệu kì, con người ở đây vượt qua biết bao sóng gập bão tố, vượt qua nhiều cuộc chiến tranh để sống, để chiến đấu, để xây dựng với một thế đứng lộng lẫy uy nghi: "*Người đứng lên đổ bóng xuống mặt trời*".

Trường ca *Ngày đang mở sáng* là bản trường ca thứ ba của Trần Anh Thái, gồm mười một khúc, hình ảnh tuổi thơ, hình tượng người mẹ, người chị, tình yêu tuổi hoa niên, những kỉ ức về chiến tranh từ việc trở lại chiến trường xưa tìm mộ đồng đội, về thời bao cấp và biểu tượng tổ tiên khai mở con đường mới, ánh sáng của ngày mới.

Tổ tiên - một biểu tượng lí tưởng - một bậc tiên tri - một đạo sĩ "chiếu rọi qua tầng quá khứ - hiện tại - tương lai": "*Kí ức sáng trên vầng trán người đạo sĩ già ẩn cư miền cao Yên Tử/ Chòm râu phơ phất ưu tư/ Đêm đêm giấc mơ trở về/ Người đạo sĩ chống gậy trúc chỉ tay về phía biển đông/ Mặt trời đang mở sáng...*".

Trần Anh Thái ca ngợi tổ tiên, ông cha "đã dâng hiến cuộc đời mình cho công cuộc mở đất, khai phá và truyền nối dòng dõi": "*Một trăm năm ông tôi dao cuốc tìm đường*". Con đường của tổ tiên đi qua "*Chông gai thăm thẳm/Bất những dấu chân/Bất tận nẻo đường*". Những con người, thế hệ nối tiếp thế hệ không tiếc máu xương bảo vệ đất nước, bảo vệ Tổ quốc thân yêu.

Đất nước, Tổ quốc trong Trường ca Trần Anh Thái hết sức cụ thể giàu biểu tượng và sinh động đã thấm

máu ông cha "Mảnh đất im lìm tầng tầng máu đỏ/ mảnh đất linh hồn ông cha".

Nhà thơ ca ngợi những người mẹ chiến sĩ - liệt sĩ chịu đựng đau thương mất mát, như rắn đanh lại; ca ngợi người chị tiễn chồng ra mặt trận, "nước mắt chị tôi rơi/chiến tranh hốc hác mặt người", kiên trì, bền bỉ tìm mộ chồng; ca ngợi đồng đội chiến đấu ngoan cường, nằm lại chiến trường với khí phách "Vách núi dựng âm ào thác đổ" "Chờ vợ một vòm mây trắng bay".

Khúc XXI của trường ca *Ngày đang mở sáng* là giọng điệu hào hùng, sáng khoái, tươi sáng của nhân dân đất nước ta: "Người đạo sĩ chống cây gậy trúc chỉ về phía biển Đông/Mặt trời đang mở sáng..." (...). "Mơ hồ tiếng gọi, mơ hồ ban mai, ánh sáng lan tràn dậy mùi hương sớm/Tất cả đang có mặt ở đây/Tất cả sự sống này vang bài ca khát vọng" (...). "Những sinh linh bé bỏng yếu mềm dựng lên gương mặt trần gian/ Chúng ta bước lên kiêu hãnh/Đừng rụt rè và đừng e ngại/Lửa đang sáng lên ở phía chân trời".

2) Giọng điệu trầm lắng, xót thương được "lạ hoá". Nếu trước đây trong trường ca của Thu Bồn, Thanh Thảo, Nguyễn Khoa Điềm, Hữu Thỉnh, Nguyễn Đức Mậu, Phạm Tiến Duật... giọng điệu xót thương chưa phải là chủ đạo thì đến *Đổ bóng xuống mặt trời, Trên đường và Ngày đang mở sáng* của Trần Anh Thái, giọng điệu xót thương đã trở thành "chủ âm". Nổi ám ảnh về số phận con người, đặc biệt là con người đi qua cuộc chiến tranh chống Mĩ cứu nước luôn luôn "quần quai, trần trở trên từng con chữ".

Nguyễn Đức Mậu trong *Trường ca sư đoàn*, Trần Mạnh Hảo trong *Mặt trời trong lòng đất*, Phạm Tiến Duật trong *Tiếng bom và tiếng chuông chùa*... đã viết: "Trong nỗi đau của đất có con người". Trường ca Trần Anh Thái luôn mang ám ảnh về nỗi đau và số phận con người: nỗi đau của người mẹ có con hi sinh ngoài mặt trận, nỗi đau của người chị có chồng đi chiến đấu không trở về và nỗi đau đồng đội hi sinh: "Mẹ như chiếc phao không bến", "Mẹ như chiếc áo nhàu rơm", "Mẹ thất khúc ruột đau", "Mẹ như chiếc bóng mờ mờ", "Mẹ mấy năm liền nước mắt gối đêm", "Mẹ lặng lẽ lau dòng nước mắt", "Thêm rêu mỗi bóng mẹ ngồi". Nỗi đau chồng lên nỗi đau là khi người phụ nữ suốt ba mươi năm dang dăng tìm mộ chồng vẫn không tìm được, đành: "Cây vàng mã mua cát vào trong tủ/Chị đốt vào hương khói biết bay đâu". Trần Anh Thái có giọng thơ cảm xúc, xót thương người lính - đồng đội của anh đã nằm lại chiến trường: "Khi anh chết hàm răng nghiến chặt/Một vòm mây rụng dưới chân đồi/Chúng tôi đưa Bằng, Nhu, Thư xuống khe

suốt cụt/Sông Vệ thâm thì vuốt mặt bạn tôi". Giọng thơ như nấc nghẹn: "Mồ các bạn lấy gì che bớt lạnh/Sương giăng giữa đổ đầy"...

Thanh Thảo có lần nhận xét: trường ca Trần Anh Thái là một "trường ca kiểu khác", khác với Thanh Thảo, Nguyễn Khoa Điềm, Nguyễn Đức Mậu, Hữu Thỉnh... Cái khác ở đây là giọng điệu sâu lắng, xót thương, cái bi trở thành chủ đạo và có sức lay động, ám ảnh. Song, có người nhận xét, giọng điệu trường ca của Trần Anh Thái có buồn, có bi, có đau - đau đến tận cùng nhưng không hề luy, tuyệt vọng, chối bỏ cuộc đời. Đó là nỗi buồn cao khiết, là những cảm xúc nhân bản của con người.

3) Lạ hoá về suy tư, triết lí. Tạo nên chiều sâu trong các bản trường ca của Trần Anh Thái là những suy tư sâu sắc về số phận con người, "mọi sự suy tư triết lí gắn liền với tư tưởng nhà thơ về con người, đó là khát vọng đi tìm và lí giải tính người". Các trường ca của Trần Anh Thái là những "trường ca tâm trạng, đầy chất tự sự qua suy tư mang tính phản tỉnh của tác giả" (Inrasara). Dương Kiều Minh cho rằng: Sự trần trở, suy tư của Trần Anh Thái quy tụ về con người, số phận con người, "phóng rọi tâm tưởng tới những cảnh tượng của những vùng đất lạ để thấu triệt những cảm nghiệm về con người và đời sống thế gian". Suy tư triết lí trong trường ca Trần Anh Thái quy tụ vào: Sự sống, cái chết, niềm hạnh phúc và sự khổ đau.

Trong các trường ca viết về sự nghiệp chống Mĩ cứu nước đã bộc lộ rõ sự trần trở, khao khát đào sâu bản chất, ý nghĩa của những vấn đề lớn lao của dân tộc và nhân loại. Mỗi trường ca không chỉ thể hiện tầm vóc tư tưởng và tài năng riêng của các nhà thơ mà còn hàm chứa tư tưởng nhận thức chung cả dân tộc. Các nhà thơ không chỉ xác định vị trí của mình trong dòng lịch sử đang vận động mà còn nói lên những suy ngẫm, triết lí sống của mình (6).

Trường ca Trần Anh Thái quy tụ vào: sự sống, cái chết; hạnh phúc và nỗi đau của con người. Giọng suy tư, triết lí về sự sống và cái chết chiếm tỉ lệ cao trong thơ anh, đạt đến độ chín và độ sâu: "Cái chết không khổ đau và không hạnh phúc/Bao câu chuyện trăm luân thành truyền thuyết hôm qua/Đã lùi xa, đã trở về với đất/Thành cánh đồng muôn thửa cỏ ru ta". Hoặc, cái chết cũng là cái đích cuối cùng của con người, cũng là sự giải thoát: "Họ đã đi tới đích cuộc đời/Không còn trường thành giam hãm". Nhưng cái chết cũng là sự mở đầu cho một kiếp nghiệp mới: "Sự sống sinh ra sau cái chết già" (4). Những người không sợ chết, dám hi sinh để bảo vệ Tổ quốc, nhân dân là những người yêu sự sống, thiết tha với cuộc sống vô cùng.

Họ khẳng định một lễ sống, một triết lí sống: “*Sự sợ hãi yếu đuối là nơi cái ác tìm về*”, “*Không ai đốt lửa trước con đường*”. Người bạn duy nhất cùng ta đồng hành trên con đường đơn độc đó là niềm hi vọng: “*Tiếng vọng vang: tận cùng cay đắng là vị ngọt/ Ánh sáng ở nơi chưa có con đường*”.

Nhiều ý kiến cho rằng trường ca Trần Anh Thái “đa giọng điệu”, giọng điệu tự sự giàu cảm xúc “một thứ giọng rất khỏe, có thể nói là vạm vỡ, không trau chuốt đượm vị muối Thái Bình nhưng thâm trầm của người đã thấm văn hoá Hà Nội”. Còn Hồ Sĩ Vịnh đánh giá: “Thành công về tư tưởng và nghệ thuật của trường ca *Đổ bóng xuống mặt trời* còn là sự vạm vỡ, sức liên tưởng phong phú nhiều chiều kích trong giọng điệu và bút pháp” (5).

Trường ca Việt Nam từ sau những năm 90 của thế kỉ XX đã có sự đổi mới, cách tân so với trước. Trần Anh Thái là tiêu biểu cho sự đổi mới và cách tân đó. Giọng điệu thơ của ông “lạ hoá” tìm cho mình một lối đi riêng. “Lạ hoá” giọng điệu thơ truyền thống bằng bản lĩnh sáng tạo táo bạo và cảm quan hiện thực độc đáo, Trần Anh Thái đồng thời làm mới cả hệ thống thi pháp: kết cấu tác phẩm, biểu tượng, ngôn từ... từ đó tạo ra sự hoành tráng sử thi cho các bản trường ca. □

- (1) Đỗ Thu Thủy. **Trường ca Trần Anh Thái**. NXB Hội Nhà văn, H. 2008.
- (2) Trần Đăng Suyền. **Chủ nghĩa hiện thực Nam Cao**. NXB Khoa học xã hội, H. 2004.
- (3) Tạ Duy Anh. “Trần Anh Thái - miệt mài trên đường tìm kiếm”. Báo *Đời sống văn hóa ngày nay*, số 5/2005.
- (4) Nguyễn Thanh Thủy. *Trường ca Trần Anh Thái từ góc nhìn thể loại*. Luận văn Thạc sĩ ngữ văn, Trường Đại học Vinh, 2009.
- (5) Hồ Sĩ Vịnh. “Đọc trường ca *Đổ bóng xuống mặt trời*”. Báo *Văn nghệ* số 15, 14/4/2001.
- (6) Đào Thị Bình. *Thế trường ca Việt Nam từ 1945 đến cuối thế kỉ XX*. Luận án Tiến sĩ ngữ văn, Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 2008.

SUMMARY

The epic genre in literature holds the rather special position in the literary life through the historical period, most bloom in 1975; much work has been put into literacy programs in high school. Along many writers whose names have become close to public, Tran Anh Thai matched with strong innovation tone. This article explores the unique, creative approach in his writing craft, so that helps people learn more about the epic genre after 1990.

Phát triển năng lực đọc hiểu...

(Tiếp theo trang 34)

đào tạo giáo dục HS - nhất là khi ở Việt Nam hiện nay vẫn chưa có một chuyên luận nào nghiên cứu kĩ về NLĐH của đối tượng HS cụ thể. Hơn nữa, “NL” cũng như “NLĐH” là những khái niệm luôn phát triển nên rất cần được tiếp tục nghiên cứu để có thể định nghĩa, phân biệt một cách rành mạch với các khái niệm rất gần gũi (như: NL tiếp nhận, kĩ năng ĐH,...); phân loại thành những “tiểu NL” phù hợp với các đối tượng dạy học cụ thể, phù hợp với thời đại để qua đó có thể đề xuất những biện pháp phát triển hợp lí, hiệu quả. □

- (1) **Secondary English Language Arts**. Quebec Education.
- (2) PISA 2009: *Assessment Framework - Key competencies in reading, mathematics and science*. www.OECD.org
- (3) *Kĩ yếu hội thảo khoa học quốc gia về dạy học ngữ văn ở trường phổ thông Việt Nam*. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2013.
- (4) Nguyễn Thanh Hùng. **Kĩ năng đọc hiểu Văn**. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2011.
- (5) Nguyễn Trọng Hoàn. “*Hình thành năng lực đọc cho học sinh trong dạy học ngữ văn*” (trích trong **Thiết kế bài dạy ngữ văn trung học phổ thông**). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2010.
- (6) Phạm Thị Thu Hương. **Đọc hiểu và chiến thuật đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông**. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2012.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Cường (Đại học Potsdam). “Cơ sở giáo dục học của đổi mới phương pháp”. Nguồn: <http://ioer.edu.vn>
2. Nguyễn Thanh Hùng. **Đọc - hiểu văn chương trong nhà trường**. NXB Giáo dục, H. 2008.
3. Trần Đình Sử. **Đọc văn, học văn**. NXB Giáo dục, H. 2003.
4. Đỗ Ngọc Thống. “Đánh giá năng lực đọc hiểu của học sinh - Nhìn từ yêu cầu của PISA”. Nguồn: <http://tiasang.com.vn>

SUMMARY

Competency approach has become a trend in developing school program of many countries in the world because of practical requirements on training and educating of pupils. Besides that, the concept of “reading comprehension” itself implies “competency”. Therefore, one of important targets of Philology subject is developing competency of reading comprehension for high school students.